TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Dũng.

Ông Trần Danh Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Thị S, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1960 tại huyện T, tỉnh N; nơi cư trú: Bản B, xã N, huyện T, tỉnh N. nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Th và bà Kha Thị L; chồng Phang Hồng P và có 06 con, đã chết 02 con, còn lại 04 con, con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phang Quang V, sinh năm 1992

Địa chỉ: Bản B, xã N, huyện T, tỉnh N. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Lô Thị M, sinh năm 1975

Địa chỉ: Bản C, xã X, huyện T, tỉnh N. Vắng mặt.

2. Chị Lò Thị B, sinh năm 1974

Địa chỉ: Bản C, xã X, huyện T, tỉnh N. Vắng mặt.

3. Ông Phang Hồng P, sinh năm 1952

Địa chỉ: Bản B, xã N, huyện T, tỉnh N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2018, Lương Thị S đang ở nhà thì anh Phang Quang V (con trai S) đang cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II tỉnh N gọi điện thoại về cho S và nói: "Mua cho con ít hê rô in gửi xuống cho con với". S đồng ý. Sau đó, anh V đưa điện thoại cho anh La Văn C (cũng đang cai nghiện cùng anh V) mượn để gọi điện về cho vợ anh C là chị Lô Thị Kh để nói chị Kh gửi tiền lưu ký cho anh C. Khoảng 18 giờ cùng ngày, chị Kh đến nhà S và đưa cho S số tiền 700.000 đồng nhờ S gửi xuống cho anh C để đóng lưu ký.

Đến khoảng 12 giờ ngày 17 tháng 3 năm 2018, Lương Thị S lấy số tiền 700.000 đồng của chị Lô Thị Kh gửi và bỏ thêm 300.000 đồng đi bộ sang nhà Lương Văn M (người cùng xóm với S) và đưa cho M 1.000.000 đồng nhờ M mua hê rô rin, M đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, M đưa cho S 04 gói hê rô in được bọc trong 04 túi ni lông hình dạng kích thước giống nhau. S mang 04 gói hê rô in về nhà bỏ vào 01 bì xác rắn màu cam rồi bỏ tiếp các gói mì tôm và các vật phẩm khác vào bì xác rắn màu cam, buộc chắt, bên ngoài bì có dán giấy màu trắng và ghi: "Mẹ Lương Thị S, Bản B, xã N gửi con Phang Quang V ở Trung tâm giáo dục lao động xã hội II N" rồi để ở một góc nhà. Đến 21 giờ cùng ngày, S đưa bì xác rắn màu cam cho chồng là ông Phang Hồng P đưa đến gửi chị Lô Thị M và chị Lò Thị B xuống thăm chồng cũng đang cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II tỉnh N để nhờ chị M, chị B đưa cho anh Phang Quang V.

Khoảng 7 giờ ngày 18 tháng 3 năm 2018, khi chị Lò Thị B, chị Lô Thị M vào thăm chồng và gửi đồ cho anh Phang Quang V tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II tỉnh N thì bị cán bộ Trung tâm phát hiện.

Tại bản Kết luận giám định số 432/KL-PC54(MT) ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu bột màu trắng thu giữ của Lương Thị S gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in). Chất bột màu trắng (04 gói) thu giữ của S có tổng trọng lượng là 1,15gam.

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Thị S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Thị S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lương Thị S mức án từ 12 - 15 tháng tù.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiêu hủy 01 g hê rô in.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số IMEI 353681084710615 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số IMEI1 864715015374554, IMEI2 864715015374562 đã qua sử dụng.

Bị cáo nhất trí với Bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đến bây giờ, bị cáo cũng không hiểu vì sao bị cáo lại có thể đi mua hê rô in gửi xuống cho con. Bị cáo rất ân hận với việc làm của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện nay bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe yếu, thường xuyên phải uống thuốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2018, Lương Thị S đã có hành vi giấu 04 gói hê rô in có trọng lượng 1,15gam vào trong 01 bì xác rắn màu vàng cùng một số vật phẩm nhờ Lô Thị M, Lò Thị B đưa xuống cho con trai là Phang Quang V đang cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II tỉnh N đóng tại xã N, huyện N, tỉnh N. Hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ma tuý gây tác hại rất lớn đối với sức khoẻ con người, xã hội và an ninh quốc gia. Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm về công tác đấu tranh, phòng chống ma tuý. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Nhưng xét, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đó là: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1); chồng bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến (khoản 2) nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét thấy, bị cáo Lương Thị S đã bị xử phạt tù nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 1,15gam hê rô in thu giữ của bị cáo, Cơ quan điều tra đã lấy 0,15gam để giám định, còn lại 01gam cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số IMEI 353681084710615 thu giữ của anh Phang Quang V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số IMEI1 864715015374554, IMEI2 864715015374562 thu giữ của bị cáo Lương Thị S đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Trong vụ án này còn có anh Phang Quang V là người đã gọi điện thoại cho bị cáo Lương Thị S để nhờ bị cáo S mua ma túy cho anh V sử dụng. Anh V không gửi tiền và cũng chưa nhận được ma túy; ông Phang Hồng P là người đã chuyển chiếc bì xác rắn màu cam bên trong có chứa ma túy để nhờ chị Lô Thị M, chị Lò Thị B gửi xuống cho anh V; chị M, chị B là người trực tiếp đưa chiếc bì xác rắn bên trong có chứa ma túy đến Trung tâm giáo dục lao động xã hội II tỉnh N để đưa cho anh V, nhưng ông P, chị M, chị B đều không biết bên trong bì xác rắn đó có chứa may túy. Vì vậy, cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh V, ông P, chị M, chị B là phù hợp.

Đối với chị Lô Thị Kh là người đã đưa cho bị cáo Lương Thị S 700.000 đồng nhưng mục đích chị Kh đưa tiền cho bị cáo S để nhờ bị cáo S gửi xuống cho chồng là anh La Văn C đang cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội II tỉnh N để đóng tiền lưu ký, không phải nhờ mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Kh.

Đối với Lương Văn M là người đã mua ma túy cho bị cáo Lương Thị S, hiện M không có mặt tại địa phương. Vì vậy, cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lương Thị S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lương Thị S 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiêu hủy 1 gam hê rô in.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số IMEI 353681084710615 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số IMEI1 864715015374554, IMEI2 864715015374562 đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 7 năm 2018).

Về án phí: Bị cáo Lương Thị S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Huyền